

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 402

#### Phẩm 2: HOAN HỖ

Bấy giờ, biết các chúng có duyên ở các thế giới đều đến hội họp như là chư Thiên, Ma, Phạm, Sa-môn, Bà-la-môn, Kiên-đạt-phước, A-tố-lạc, Rồng, Thần, Nhân phi nhân, chúng Đại Bồ-tát trụ thân cuối cùng nối ngôi tôn quý, Đức Thế Tôn liền bảo Cụ thọ Xá-lợi Tử:

–Nếu Đại Bồ-tát muốn hiểu rõ tất cả tướng của các pháp thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lúc ấy, Xá-lợi Tử vui mừng, hớn hở, rời khỏi tòa, đảnh lễ Phật, trích áo vai phải, gói phải chাম đất, chấp tay cung kính thưa:

–Bạch Thế Tôn, Bồ-tát muốn hiểu rõ tất cả tướng của các pháp phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế nào?

Phật bảo Cụ thọ Xá-lợi Tử:

–Các Đại Bồ-tát nên dùng vô trụ làm phương tiện để an trú Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì chủ thể trụ, đối tượng được trụ đều chẳng thể nắm bắt được; nên dùng vô xả làm phương tiện để viên mãn Bố thí ba-la-mật-đa vì người thí, người nhận và vật bố thí chẳng thể nắm bắt được; nên dùng vô hộ làm phương tiện để viên mãn Tịnh giới ba-la-mật-đa, vì tướng phạm, vô phạm chẳng thể nắm bắt được; nên dùng vô thủ làm phương tiện để viên mãn Nhẫn nhục ba-la-mật-đa, vì tướng động, bất động chẳng thể nắm bắt được nên dùng vô cần làm phương tiện, để viên mãn Tinh tấn ba-la-mật-đa, vì thân tâm siêng năng, lười biếng chẳng thể nắm bắt được; nên dùng vô tư làm phương tiện, viên mãn Tĩnh lự ba-la-mật-đa, vì hữu vị, vô vị chẳng thể nắm bắt được; nên dùng vô trước làm phương tiện, để viên mãn Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì tướng và tánh của các pháp chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Xá-lợi Tử, các Đại Bồ-tát an trú Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện để tu tập bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, vì ba mươi bảy pháp phần Bồ-đề này chẳng thể nắm bắt được; dùng vô sở đắc làm phương tiện nên tu tập Tam-ma-địa không, Tam-ma-địa vô tướng, Tam-ma-địa vô nguyện, vì ba đẳng trì này chẳng thể nắm bắt được; dùng vô sở đắc làm phương tiện, nên tu tập bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, vì tĩnh lự, vô lượng và định vô sắc chẳng thể nắm bắt được; dùng vô sở đắc làm phương tiện, nên tu tập tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, vì giải thoát, thắng xứ, đẳng chí, biến xứ chẳng thể nắm bắt được; dùng vô sở đắc làm phương tiện, nên tu tập chín tướng: Tướng sinh trưởng, tướng chảy mủ rã nát, tướng đỏ bầm, tướng xanh bầm, tướng mổ ăn, tướng vung vãi, tướng hài cốt, tướng thiêu đốt, tướng hoại diệt, các tướng như thế chẳng thể nắm bắt được; dùng vô sở đắc làm phương tiện, nên tu tập mười tùy niệm: Tùy niệm Phật, tùy niệm Pháp, tùy niệm Tăng, tùy niệm giới, tùy niệm xả, tùy niệm thiên, tùy niệm hơi thở ra vào, tùy niệm nhàm chán, tùy niệm chết, tùy niệm thân, các tùy niệm này chẳng thể nắm bắt được; dùng vô sở đắc làm

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

phương tiện, nên tu tập mười tướng: Tướng vô thường, tướng khổ, tướng vô ngã, tướng bất tịnh, tướng chết, tướng tất cả thế gian không thể vui, tướng nhàm chán ăn, tướng đoạn, tướng ly, tướng diệt, các tướng như vậy chẳng thể nắm bắt được; dùng vô sở đắc làm phương tiện nên tu tập mười một trí: Khổ trí, Tập trí, Diệt trí, Đạo trí, Tận trí, Vô sinh trí, Pháp trí, Loại trí, Thế tục trí, Tha tâm trí, Như thuyết trí, các trí như vậy chẳng thể nắm bắt được; dùng vô sở đắc làm phương tiện nên tu tập Tam-ma-địa có tâm, có tứ, Tam-ma-địa không tâm, có tứ, Tam-ma-địa không tâm, không tứ, vì ba Tam-ma-địa này chẳng thể nắm bắt được; dùng vô sở đắc làm phương tiện, nên tu tập vị tri đương tri căn, dĩ tri căn, cụ tri căn, ba căn vô lậu này chẳng thể nắm bắt được; dùng vô sở đắc làm phương tiện, nên tu tập quán bất tịnh: quán Biến mãn xứ, trí Nhất thiết trí, Xa-ma-tha, Tỳ-bát-xá-na, bốn Nhiếp sự, bốn Thắng trụ, ba Minh, năm loại mắt, sáu phép thần thông, sáu pháp Ba-la-mật-đa, bảy Thánh tài, tám điều giác ngộ bậc Đại sĩ, chín trí hữu tình cư, tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa, mười địa, mười hạnh, mười nhẫn, hai mươi tầng thượng ý lạc, mười lực của Như Lai, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp, pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, trí Nhất thiết tướng vi diệu, trí đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả và vô lượng, vô biên Phật pháp khác, vì các pháp như vậy đều chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát muốn mau chứng đắc trí Nhất thiết trí thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa; muốn mau viên mãn trí, trí Nhất thiết đạo tướng, trí Nhất thiết tướng nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa, muốn mau viên mãn tướng trí tâm hạnh của tất cả hữu tình, trí Nhất thiết tướng vi diệu, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa, muốn trừ tất cả tập khí, phiền não nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa, muốn thể nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa, muốn vượt qua địa vị Thanh văn, Độc giác, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa, muốn trụ ngôi vị Bồ-tát không thoái chuyển nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa, muốn được sáu phép thần thông thù thắng nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa sai khác, muốn biết chỗ hướng đến sai khác của tâm hành và của tất cả hữu tình nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa, muốn vượt hơn tác dụng trí tuệ của tất cả Thanh văn, Độc giác nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa; muốn đắc tất cả các tất cả pháp môn Đà-la-ni, các tất cả pháp môn Tam-ma-địa, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa, muốn dùng một niệm tâm tùy hỷ vượt hơn sự bố thí của tất cả Thanh văn, Độc giác, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa, muốn dùng một niệm tâm tùy hỷ vượt hơn tịnh giới của tất cả Thanh văn, Độc giác, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa, muốn dùng một niệm tâm tùy hỷ vượt hơn định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến của tất cả Thanh văn, Độc giác, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa, muốn dùng một niệm tâm tùy hỷ vượt hơn tinh lực, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí và thiện pháp khác của tất cả Thanh văn, Độc giác, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa, muốn dùng một niệm tu tập thiện pháp vượt hơn thiện pháp của tất cả phàm phu, Thanh văn, Độc giác nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa; muốn thực hành chút ít Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã, vì các hữu tình, bằng phương tiện thiện xảo để hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tốt, được vô lượng, vô biên công đức, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát muốn việc thực hành Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa, lìa các chướng ngại, mau được viên mãn, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa, muốn được đời đời thường gặp chư Phật, thường nghe chánh pháp, được Phật giác ngộ, được Phật nhớ nghĩ, dạy bảo truyền thọ nên học Bát-

nhã ba-la-mật-đa, muốn được thân Phật đủ ba mươi hai tướng của bậc Đại tướng phu, tám mươi vẻ đẹp đầy đủ, trang nghiêm, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa; muốn được đời đời thường nhớ nghĩ tâm Bồ-đề đời trước, không quên mất, xa lìa bạn ác, gần gũi bạn lành, thường tu hạnh Đại Bồ-tát, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa; muốn được đời đời đầy đủ oai lực lớn hàng phục các ma, dẹp trừ các ngoại đạo, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa; muốn được đời đời xa lìa tất cả phiền não, nghiệp chướng, thông đạt các pháp, tâm không chướng ngại nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa, muốn được tâm thiện, nguyện thiện, hạnh thiện đời đời, liên tục, thường không biếng nhác, bỏ bê, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa; muốn sinh vào nhà Phật, vào địa vị đồng chân, thường không xa lìa chư Phật, Bồ-tát nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa; muốn được đời đời đầy đủ các tướng tốt đoan nghiêm như Phật, tất cả hữu tình trông thấy đều hoan hỷ, biểu hiện tâm Vô thượng Chánh giác, mau được thành tựu công Đức Phật, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa; muốn đem các năng lực của căn lành thù thắng tùy ý dâng lên các phẩm vật cúng dường thượng diệu tùy ý cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, làm cho các căn lành mau được viên mãn thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa; muốn làm cho thỏa mãn tất cả vật mong cầu của chúng sinh như thức ăn uống, y phục, giường ghế, đồ nằm, thuốc thang, hoa, hương, đèn, xe, vườn, rừng, nhà cửa, lúa gạo, châu báu, đồ trang sức, kỹ nhạc và các loại nhạc cụ tốt đẹp nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa Xá-lợi Tử, nếu Bồ-tát muốn khéo an lập tất cả hữu tình khắp hư không giới, pháp giới, thế giới đều an trú vào Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Trí tuệ thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa; muốn biểu hiện một niệm thiện tâm mà đạt được công đức không cùng tận cho đến quả vị Giác ngộ cao tột thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa; muốn được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, các Bồ-tát ở các thế giới chư Phật trong mười phương cùng khen ngợi, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa; muốn một khi phát tâm liền có thể đến khắp hằng hà sa thế giới trong mười phương, để cúng dường chư Phật, làm lợi lạc cho chúng sinh thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa; muốn một khi phát ra tiếng liền có thể vang khắp hằng hà sa thế giới trong mười phương, khen ngợi chư Phật, dạy bảo chúng hữu vô số tình, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa; muốn trong khoảng một niệm an lập tất cả hữu tình trong hằng hà sa thế giới chư Phật khắp mười phương tu học mười nẻo nghiệp thiện, thọ tam quy y, hộ trì giới cấm, tu bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, được năm Thần thông nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa; muốn trong khoảng một niệm có thể an lập tất cả hữu tình trong hằng hà sa thế giới chư Phật khắp mười phương khiến an trú Đại thừa, tu hạnh Bồ-tát, không khinh bỏ các thừa, khác nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa; muốn tiếp nối dòng giống Phật không để cho đoạn tuyệt, hộ trì ngôi nhà Bồ-tát làm cho không bị thoái chuyển, làm thanh tịnh cõi Phật và mau được thành tựu nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát muốn an trú pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn an trú tất cả pháp chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi

khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không giới, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn hiểu biết tướng tận tánh của tất cả pháp như tánh sở hữu, không điền đảo, không phân biệt, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn hiểu biết tất cả pháp tánh nhân duyên, đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên, đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn hiểu biết tánh tướng của tất cả pháp như huyễn, như mộng, như tiếng vang, như hình bóng, như bóng sáng, như sóng nắng, như hoa đốm trên không, như thành Càn-thát-bà, như các việc biến hóa chỉ do tâm hiện ra, đều rỗng không thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn biết đại địa, hư không, núi non, biển cả, sông ngòi, ao bầu, khe hang, vũng hồ, địa, thủy, hỏa, phong, các lượng cực vi hằng hà sa trong thế giới ba lần ngàn khắp mười phương thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn chẻ một sợi lông ra làm trăm phần, lấy một phần sợi lông, đem để hết nước trong biển cả, sông ngòi, ao bầu, khe hang, vũng hồ khắp thế giới ba lần ngàn đổ vào trong vô biên thế giới ở phương khác mà không làm tổn hại hữu tình trong ấy thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát gặp kiếp hỏa thiêu cháy khắp thế giới ba lần ngàn làm cho trời đất đều cháy rụi, muốn dùng một hơi thở thổi tắt liền thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát gặp kiếp phong nổi lên, thế giới ba lần ngàn nương phong luân bị thổi mạnh bay vọt lên, rồi sắp thổi thế giới ba lần ngàn, núi Tô-mê-lô, núi Luân vi và các vật ở trong đó đều tan nát như bụi, muốn dùng một ngón tay để ngăn sức gió kia lại làm cho chúng mất đi thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát ở trong thế giới ba lần ngàn, muốn ngồi kiết già một chỗ mà đầy khắp cả hư không thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn dùng một sợi lông quấn lấy thế giới ba lần ngàn, núi Diệu cao, núi Luân vi, các vật ném qua vô lượng, vô biên thế giới ở phương khác mà không làm tổn hại chúng hữu tình trong đó, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn dùng một món thức ăn, một bông hoa, một hương thơm, một phước lọng,... cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử trong hằng hà sa thế giới khắp mười phương, không ai là không đầy đủ thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn an lập các loài chúng hữu tình trong vô số thế giới khắp mười phương khiến an trú giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn, hoặc trụ vào các quả vị Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề cho đến nhập Vô dư y Niết-bàn thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể biết như thật bố thí như vậy được phước báo lớn, nghĩa là biết như thật bố thí như vậy được sinh trong dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, hoặc sinh trong dòng dõi lớn Bà-la-môn, hoặc sinh trong dòng dõi lớn Trưởng giả, hoặc sinh trong dòng dõi lớn Cư sĩ. Bố thí như thế được sinh vào cõi trời Tứ đại vương, hoặc sinh vào cõi trời Ba mươi ba, hoặc sinh cõi trời Dạ-ma, hoặc sinh cõi trời Đổ-sử-đa, hoặc sinh cõi trời Lạc biến hóa, hoặc sinh cõi trời Tha hóa tự tại; do bố thí như vậy được Sơ thiên, hoặc Nhị thiên, hoặc Tam thiên, hoặc Tứ thiên. Do bố thí như vậy được định Không vô biên xứ, Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Do bố thí như thế biểu hiện bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, đắc quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn hoặc quả A-la-hán, hoặc Độc giác Bồ-đề, hoặc chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, có thể biết như thật Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Trí tuệ như vậy được phước báo lớn. Nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã

ba-la-mật-đa có thể biết như thật về phương tiện thiện xảo, về bố thí như thế thì có thể viên mãn Bồ thí ba-la-mật-đa, phương tiện thiện xảo về bố thí như thế, thì có thể viên mãn Tịnh giới ba-la-mật-đa, phương tiện thiện xảo về bố thí như thế, thì có thể viên mãn An nhẫn ba-la-mật-đa, phương tiện thiện xảo về bố thí như thế, thì có thể viên mãn Tinh tấn ba-la-mật-đa, phương tiện thiện xảo về bố thí như thế, thì có thể viên mãn Tĩnh lự ba-la-mật-đa; phương tiện thiện xảo về bố thí như thế, thì có thể viên mãn Bát-nhã ba-la-mật-đa. Phương tiện thiện xảo về Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Trí tuệ như thế thì có thể viên mãn sáu pháp Ba-la-mật-đa.

Khi ấy, Xá-lợi Tử thưa:

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể biết, dùng phương tiện thiện xảo bố thí như thế có thể viên mãn Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa phương tiện thiện xảo, Tịnh giới cho đến Trí tuệ, có thể viên mãn Tịnh giới cho đến Tĩnh lự ba-la-mật-đa?

Phật đáp:

–Xá-lợi Tử, vì dùng vô sở đắc làm phương tiện, nghĩa là Đại Bồ-tát khi thực hành bố thí hiểu rõ tất cả tướng của người thí, người nhận và vật bố thí đều chẳng thể nắm bắt được, nên có thể viên mãn Bồ thí ba-la-mật-đa; vì tướng phạm, vô phạm chẳng thể nắm bắt được nên có thể viên mãn Tịnh giới ba-la-mật-đa; vì tướng động, bất động chẳng thể nắm bắt được nên có thể viên mãn An nhẫn ba-la-mật-đa; vì thân tâm siêng năng, hay biếng nhác chẳng thể nắm bắt được nên có thể viên mãn Tinh tấn ba-la-mật-đa; vì có loạn, không loạn chẳng thể nắm bắt được nên có thể viên mãn Tĩnh lự ba-la-mật-đa, vì tánh tướng các pháp chẳng thể nắm bắt được nên có thể viên mãn Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đó là Đại Bồ-tát khi thực hành bố thí, dùng phương tiện thiện xảo có thể viên mãn sáu pháp Ba-la-mật-đa. Như vậy, Đại Bồ-tát khi thực hành tịnh giới, dùng phương tiện thiện xảo có thể viên mãn sáu pháp Ba-la-mật-đa, cho đến khi thực hành trí tuệ, dùng phương tiện thiện xảo có thể viên mãn sáu pháp Ba-la-mật-đa.

Lại nữa Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát muốn được công đức của chư Phật trong đời quá khứ, vị lai, hiện tại thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu Đại Bồ-tát muốn đến bờ kia của tất cả các pháp hữu vi, vô vi thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn đạt được các pháp chân như, pháp giới, pháp tánh, không sinh, thật tế trong quá khứ, vị lai, hiện tại thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn thấu suốt tận cùng ba đời quá khứ, vị lai, hiện tại sinh hay bất sinh thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn làm bậc Đạo sư cho tất cả Thanh văn, Độc giác thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn làm thị giả của tất cả Như Lai thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn làm dòng họ quyến thuộc của tất cả Như Lai thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn được quyến thuộc đông thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn được thường cùng Bồ-tát làm quyến thuộc thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn làm cho đồ cúng dường của thí chủ được tiêu thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn điều phục tâm xan tham; không sinh tâm phạm giới, trừ bỏ tâm sân giận, tâm biếng nhác, dừng lặng tâm tán loạn, xa lìa tâm ác tuệ thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn an lập tất cả hữu tình an trú nơi phước báo do bố thí, phước báo do trì giới, phước báo do tu hành, phước báo do cúng dường hầu cận, phước báo do hành nghiệp thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn được năm loại mắt: Nhục nhãn, Thiên nhãn, Tuệ nhãn, Pháp nhãn, Phật nhãn thì nên học Bát-nhã ba-la-

mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn dùng Thiên nhãn thấy hết hằng hà sa thế giới chư Phật trong mười phương thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn dùng Thiên nhĩ nghe hết những lời dạy cốt yếu của Phật trong hằng hà sa thế giới khắp mười phương thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn biết như thật về pháp tâm, tâm sở của tất cả chư Phật trong hằng hà sa thế giới khắp mười phương thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn được nghe hết chư Phật trong mười phương thế giới thuyết pháp cho khi đến chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột mà không gián đoạn thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn thấy tất cả cõi nước chư Phật trong mười phương, ba đời quá khứ, vị lai, hiện tại thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn nghe và có thể thọ trì thông suốt rất ráo những kinh mà hàng Thanh văn chưa từng được nghe, đó là Khế kinh, Ứng dụng, Thọ ký, Phúng tụng, Tự thuyết, Nhân duyên, Bản sự, Bản sinh, Phương quảng, Hy pháp, thí dụ, Luận nghị của chư Phật mười phương ba đời, quá khứ, hiện tại vị lai nói thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn đối với pháp môn mà chư Phật trong mười phương, ba đời quá khứ, vị lai, hiện tại, nói tự mình đã thọ trì thông suốt rất ráo, lại có thể như thật giảng thuyết cho người khác thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn đối với pháp môn chư Phật trong mười phương ba đời quá khứ, vị lai, hiện tại nói tự mình thực hành như thật, lại có thể khuyên bảo người khác như thật thực hành thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn chiếu ánh sáng hằng hà sa thế giới tối tăm, hoặc thế giới trung gian khắp mười, phương nơi mà ánh sáng mặt trời, mặt trăng không chiếu đến được thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát đối với chúng hữu tình thành tựu tà kiến trong vô lượng hằng hà sa thế giới, khắp mười phương không nghe đến danh hiệu Phật, Pháp, Tăng mà có thể khai thị, giáo hóa làm cho họ biểu hiện chánh kiến, nghe danh Tam bảo thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn dùng oai lực của mình làm cho chúng hữu tình trong hằng hà sa thế giới khắp mười phương, người mù có thể thấy được, người điếc có thể nghe được, người câm có thể nói được, người cuồng nhớ được, người loạn động định tĩnh được, người nghèo được giàu, người thiếu áo được áo, người đói được ăn, người khát được uống, người bệnh được trị lành, người xấu được đẹp, người tàn tật được lành lặn, người thiếu các căn được đầy đủ, người mê được tỉnh ngộ, kẻ mê mệt mỗi được thư thái, tất cả hữu tình với tâm bình đẳng đối với nhau như cha, mẹ, như anh em, như chị em, như bạn bè, thân thuộc thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn dùng oai lực của mình làm cho chúng hữu tình trong hằng hà sa thế giới khắp mười phương, ở trong đường ác được sinh vào cõi thiện thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn dùng oai lực của mình làm cho chúng hữu tình trong hằng hà sa thế giới khắp mười phương quen theo nghiệp ác đều tu theo nghiệp thiện thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn dùng oai lực của mình làm cho chúng hữu tình trong hằng hà sa thế giới khắp mười phương, người phạm giới đều an trú vào giới uẩn, người chưa được định đều an trú vào định uẩn, người có tuệ ác đều an trú vào tuệ uẩn, người không được giải thoát đều trụ giải thoát uẩn, người không được giải thoát tri kiến đều an trú giải thoát tri kiến uẩn, người chưa kiến đế thì đắc quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc quả Độc giác, hoặc chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn học oai nghi thù thắng của chư Phật, làm cho các hữu tình trông thấy không chán, dứt tất cả điều ác, sinh tất cả điều thiện thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa này Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, suy nghĩ: “Chừng nào ta mới được như voi chúa dung nghi đỉnh đạc, thuyết pháp cho đại chúng?” Muốn thành tựu việc này nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, suy nghĩ: “Chừng nào ta mới được nghiệp thân, ngữ, ý hành động theo trí tuệ, luôn được thanh tịnh?” Muốn thành tựu việc này nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, suy nghĩ: “Chừng nào ta mới được chân đi cách đất chừng bốn ngón tay một cách tự tại?” Muốn thành tựu việc này nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, suy nghĩ: “Chừng nào ta mới được vô lượng trăm ngàn ức triệu chúng trời Tứ đại vương cho đến trời Sắc cứu cánh cúng dường, cung kính, tôn trọng, khen ngợi, cùng nhau đi đến cõi Bồ-đề?” Muốn thành tựu việc này nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, suy nghĩ: “Chừng nào ta mới được vô lượng trăm ngàn ức triệu chúng trời Tứ đại vương cho đến trời Sắc cứu cánh ở dưới cõi Bồ-đề, dùng Thiên y làm tòa?” Muốn thành tựu việc này nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, suy nghĩ: “Chừng nào ta mới được ngồi kiết già dưới cõi Bồ-đề, dùng tay với các tướng vi diệu trang nghiêm, vỗ vào đại địa, làm cho địa thần và các quyến thuộc đồng thời hiện lên?” Muốn thành tựu việc này nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, suy nghĩ: “Chừng nào ta mới được ngồi dưới cõi Bồ-đề hàng phục chúng ma, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?” Muốn thành tựu việc này nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, suy nghĩ: “Chừng nào ta được thành Chánh giác rồi thì, đi, đứng, ngồi, nằm ở chỗ nào, chỗ ấy đều thành Kim cang?” Muốn thành tựu việc này nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, suy nghĩ: “Chừng nào ta được bỏ nước xuất gia, thì chính ngày đó thành Vô thượng Chánh giác, rồi cũng vào ngày đó chuyển bánh xe chánh pháp, làm cho vô lượng, vô số hữu tình, xa lìa trần cấu, sinh Pháp nhãn thanh tịnh, lại làm cho vô lượng, vô số hữu tình hết hẳn các lậu, tâm và tuệ giải thoát, cũng làm cho vô lượng, vô số hữu tình không thoái chuyển đối với quả vị Giác ngộ cao tột?” Muốn thành tựu việc này nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, suy nghĩ: “Chừng nào ta chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, vô lượng, vô số Thanh văn, Bồ-tát làm chúng đệ tử, mỗi khi thuyết pháp làm cho vô lượng, vô số hữu tình ngay tại chỗ ngồi chứng quả A-la-hán, lại làm cho vô lượng, vô số hữu tình cũng ngay tại chỗ ngồi, đối với quả vị Giác ngộ cao tột không thoái chuyển?” Muốn thành tựu việc này nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, suy nghĩ: “Chừng nào ta được sống lâu vô lượng, được vô biên ánh sáng, tướng tốt trang nghiêm người xem không chán, lúc bước đi hoa sen ngàn cánh thường đỡ nơi chân và làm cho trên mặt đất hiện ra dấu bánh xe ngàn căm; mỗi bước đi, đại địa chấn động mà không làm tổn hại hữu tình nào trên đất, khi muốn ngó lui, toàn thân đều xoay lại, bước chân đi dặm tận bờ kim cang như bánh xe lăn đến đâu, đất cũng rung theo?” Muốn thành tựu việc này nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, suy nghĩ: “Chừng nào ta được các chi phần trên toàn thân đều phóng ánh sáng chiếu khắp vô biên thế giới khắp trong mười phương, tùy theo nơi ánh sáng chiếu đến đều làm lợi ích lớn cho chúng hữu tình?” Muốn thành tựu việc này, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, suy nghĩ: “Khi ta đắc quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện quốc độ không có các danh từ tham dục, sân giận, si mê; chúng hữu tình trong đó thành tựu diệu tuệ. Do sức tuệ này liền suy nghĩ bố thí, điều phục, an nhẫn, tinh tấn, tịch tĩnh, đế quán, lià các buồn lung, tu hành phạm hạnh, Từ, Bi, Hỷ, Xả, không làm náo hại hữu tình, như cõi Phật khác đâu chẳng lành thay!” Muốn viên mãn nguyện này nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, suy nghĩ: “Khi ta đắc quả vị Giác ngộ cao tột, việc hóa độ đã chu toàn, sau khi Niết-bàn, chánh pháp không có thời kỳ diệt tận, thường làm lợi lạc cho chúng hữu tình!” Muốn viên mãn nguyện này nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, suy nghĩ: “Khi ta đắc quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho hữu tình trong hằng hà sa số thế giới khắp mười phương nghe danh ta đều được chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.” Muốn viên mãn nguyện này nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Xá-lợi Tử, muốn thành tựu vô lượng, vô biên công đức này nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể thành tựu công đức như vậy, thì bấy giờ, Tứ đại Thiên vương trong thế giới ba lần ngàn, đều rất vui mừng, đồng suy nghĩ: “Nay chúng ta nên đem bốn bát dâng cúng Bồ-tát này, như thuở xưa Thiên vương đã dâng bát cúng Phật.”

Khi ấy, trong thế giới ba lần ngàn, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại đều rất vui mừng, đồng suy nghĩ: “Chúng ta nên mau đến hầu cận cúng dường Bồ-tát như vậy, làm cho A-tố-lạc hung ác giảm xuống để cho chư Thiên và các quyến thuộc tăng thêm.”

Lúc này, trong thế giới ba lần ngàn, trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm, trời Đại quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh, trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh, trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả, trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh đều vui mừng hơn hở, đồng suy nghĩ: “Chúng ta nên thỉnh Bồ-tát như thế mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển bánh xe pháp luân làm lợi lạc cho tất cả.”

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, làm cho sáu pháp Ba-la-mật-đa tăng trưởng, các thiện nam, thiện nữ ở thế giới kia đều rất vui mừng, đồng suy nghĩ: “Chúng ta nên thỉnh Bồ-tát như vậy làm cha mẹ, anh em, vợ con, quyến thuộc, bạn bè tri thức.” Khi ấy, ở thế giới kia, chúng trời Tứ đại vương cho đến trời Sắc cứu cánh đều hoan hỷ vui mừng, đồng suy nghĩ: “Chúng ta nên bày các phương tiện làm cho Bồ-tát này xa lià những điều chẳng phải phạm hạnh, từ lúc mới phát tâm cho đến khi thành Phật, thường trụ phạm hạnh.” Vì sao? Vì nếu bị nhiễm sắc dục, sinh nơi Phạm thiên còn bị chướng ngại, huống là chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì thế chỉ Bồ-tát nào đoạn dục, xuất gia tu phạm hạnh mới có thể chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột chứ không phải kẻ chẳng đoạn.



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lúc ấy, Xá-lợi Tử thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, các Đại Bồ-tát cần phải có cha mẹ, vợ con, bạn thân không?

Phật đáp:

–Này Xá-lợi Tử, có Bồ-tát có đủ cha mẹ, vợ con, quyến thuộc mà vẫn tu hạnh Đại Bồ-tát, hoặc có Đại Bồ-tát không có vợ con, từ lúc mới phát tâm cho đến khi thành Phật thường tu phạm hạnh, vẫn còn đồng chân. Hoặc có Đại Bồ-tát dùng phương tiện thiện xảo, thị hiện hưởng thọ năm dục, rồi nhàm bỏ xuất gia, mới đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Xá-lợi Tử, ví như nhà huyễn thuật hoặc học trò của người ấy giỏi nghề huyễn thuật, giả làm năm dục rồi cùng nhau vui chơi thỏa thích. Ý ông thế nào? Huyễn làm ra đó có thật không?

Xá-lợi Tử thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, không.

Phật dạy:

–Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát cũng vậy. Vì muốn giáo hóa chúng hữu tình nên Bồ-tát dùng phương tiện thiện xảo, hóa hiện thọ hưởng năm dục, nhưng Đại Bồ-tát này ở trong năm dục rất là nhàm chán, không bị năm dục làm nhiễm ô, còn dùng vô lượng pháp môn quở chê các dục: Dục là lửa dữ thiêu đốt thân tâm, dục là dơ xấu làm ô nhiễm mình và người, dục là đồ tể thường làm hại cả ba đời quá khứ, vị lai, hiện tại, dục là oán địch, luôn luôn rình tìm làm suy tổn, dục như đước cỏ, dục như quả đắng, dục như kiếm nhọn, dục như đống lửa, dục như đồ độc, dục như huyễn hoặc, dục như giếng tối. Bồ-tát dùng vô lượng thứ tội lỗi như vậy để quở trách các dục. Đã hiểu biết rõ tội lỗi các dục thì đâu có đam mê mà thọ hưởng các dục! Chỉ vì làm lợi ích, giáo hóa chúng sinh mà Bồ-tát dùng phương tiện thiện xảo thị hiện thọ hưởng các dục.

M